TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-VDS	*Trà Cú, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Kiên Thị Minh Hiếu.

Thư ký phiên họp: Bà Kim Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Nhẹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sư thụ lý số: 268/2024/TLST-VDS ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc "yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐPH-VDS ngày 09 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Huỳnh Sà R, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Thạch Thị S, sinh năm 1985; Nơi cư trú cuối cùng: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 04/12/2024 và quá trình giải quyết vụ việc, ông Huỳnh Sà R là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Ông và bà Thạch Thị S do quen biết nhau nên tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh vào ngày 13/3/2014. Sau khi cưới thì vợ chồng ông sống hạnh phúc và ở chung với cha mẹ của ông tại ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Thời gian sống chung, ông và bà Thạch Thị S có được 02 người con chung tên Huỳnh Thị Tố P, sinh ngày 07/11/2014 và Huỳnh Tấn P1, sinh ngày 17/5/2020 (hiện đang sống chung với ông). Quá trình sống chung, ông và bà Thạch Thị S thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng cự cãi với nhau nhiều lần do bất đồng quan điểm trong cuộc sống.

Đến ngày 24/11/2020 do ông và bà Thạch Thị S có cự cãi nhau lớn tiếng nên Thạch Thị S đã giận ông và tự ý bỏ về nhà mẹ ruột của bà Thạch Thị S ở tại ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh cũng là nơi cư trú cuối cùng của bà Thạch Thị S. Sau đó, ông và bà Thạch Thị S không còn liên lạc với nhau cho đến nay. Ông đã đăng tin tìm kiếm bà Thạch Thị S trên Kênh T được phát vào các ngày 23, 24 và 25/11/2024 nhưng vẫn không có tin tức gì về Thạch Thị S. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tuyên bố bà Thạch Thị S, sinh năm 1985; Nơi cư trú cuối cùng: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh mất tích để ông làm thủ tục ly hôn với bà Thạch Thị S.

Tại phiên họp, ông Huỳnh Sà R cho rằng đến thời điểm này ông vẫn không biết tin tức gì về bà Thạch Thị S, người thân của bà Thạch Thị S cũng không rõ bà Thạch Thị S đang ở đâu, làm gì. Nên ông vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tuyên bố bà Thạch Thị S, sinh năm 1985; Nơi cư trú cuối cùng: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh mất tích.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước phiên họp xét đơn yêu cầu thấy rằng: Về thẩm quyền thụ lý; về thủ tục xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ và giao nhận các tài liệu chứng cứ; về trình tự thủ tục xử lý đơn yêu cầu, thông báo thụ lý, thời hạn ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích, nội dung thông báo và công bố thông báo, thời hạn mở phiên họp; việc tống đạt, niêm yết các thủ tục tố tụng cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên hợp Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dụng vụ việc dân sự: Sau khi phân tích nội dung vụ việc và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ Khoản 3 Điều 27, Điều 35; 39, 361, 365, 366, 369 Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, 388 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Huỳnh Sà R: Tuyên bố bà Thạch Thị S, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú cuối cùng tại ấp C, xã H, huyện T tỉnh Trà Vinh mất tích từ ngày 25/11/2022. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Sà R phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Theo đơn yêu cầu của ông Huỳnh Sà R yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thạch Thị S mất tích để ông làm thủ tục ly hôn. Do đó, Tòa án xác định đây là yêu cầu về dân sự về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Thạch Thị S là người bị yêu cầu tuyên bố một người mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại huyện T, tỉnh Trà Vinh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Ông Huỳnh Sà R và bà Thạch Thị S sau khi kết hôn thì vợ chồng ông sống chung hạnh phúc tại ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh và bà Thạch Thị S cũng đã đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ này chung hộ với ông Huỳnh S1 (cha ruột của ông Huỳnh Sà R). Đến ngày 24/11/2020, do vợ chồng ông có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau lớn tiếng nên vợ của ông là bà Thạch Thị S đã về nhà mẹ ruột của bà Thạch Thị S ở tại ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Sau thời gian đó, ông Huỳnh Sà R không còn liên lạc được với bà Thạch Thị S. Ông đã đăng tin tìm kiếm bà Thạch Thị S thông qua Kênh truyền hình T nhưng vẫn không biết được tin tức gì về bà Thạch Thị S.

Xét thấy, sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Thạch Thị S và được phát thanh trên Đ ba lần phát sóng liên tiếp lúc từ 15 giờ đến 16 giờ vào các ngày 31/12/2024, ngày 01/01/2025, ngày 02/01/2025; đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án; đăng tin trên B ba số liên tiếp: Số 1+2 (2271+2272) Thứ Tư 01/01/2025; Số 3 (2273) Thứ Tư 08/01/2025; Số 4 (2274) Thứ Sáu 10/01/2025 (Bút lục 27 đến 32). Nhưng đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên trên các phương tiện thông tin đại chúng mà vẫn không có tin tức gì của bà Thạch Thị S.

Theo tài liệu, chứng cứ kèm đơn yêu cầu của ông Huỳnh Sà R có thể hiện Ban nhân dân dân ấp V, xã H cũng như Ban nhân dân ấp C, xã H cùng huyện T, tỉnh Trà Vinh đều xác nhận bà Thạch Thị S đã bỏ địa phương đi từ ngày 24/11/2020 cho đến nay (Bút lục 04, 05).

Tòa án đã tiến hành xác minh bà Trần Thị S2 là mẹ ruột của Thạch Thị S để xác định nơi cư trú cuối cùng của bà Thạch Thị S thì bà Trần Thị S2 cho rằng cách nay 03 – 04 năm thì Thạch Thị S có về thăm bà và ở tại địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Sau đó, Thạch Thị S không còn sinh sống tại địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh từ đó cho đến nay, hiện bà không biết Thạch Thị S đang ở đâu (Bút lục 48).

Vì vậy, tính từ ngày 24/11/2020 là ngày biết được tin tức cuối cùng của bà Thạch Thị S, sau ngày này cho đến nay đã hơn 02 năm. Mặc dù, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm bà Thạch Thị S theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Thạch Thị S còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án có đủ cơ sở để chấp nhận yêu

cầu của ông Huỳnh Sà R về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thạch Thị S đã mất tích

[3] Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích tổng cộng là 3.750.000 đồng theo các hóa đơn giá trị gia tăng ngày 30/12/2024 và ngày 02/01/2025. Ông Huỳnh Sà R là người yêu cầu nên Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự buộc ông Huỳnh Sà R phải chịu chi phí này theo quy định.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng. Ông Huỳnh Sà R là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự này nên ông Huỳnh Sà R phải chịu lệ phí này theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Quan điểm của Vị đại diện Viện Kiển sát là phù hợp và có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 385, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Huỳnh Sà R:

Tuyên bố bà Thạch Thị S, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh mất tích.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng. Buộc ông Huỳnh Sà R phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm này nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002831 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh nên ông Huỳnh Sà R đã nộp đủ lệ phí này.

Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích tổng cộng là 3.750.000 đồng. Buộc ông Huỳnh Sà R phải chịu toàn bộ chí phí này. Do ông Huỳnh Sà R đã nộp đủ chi phí này theo các Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 30/12/2024 và ngày 02/01/2025 nên ông Huỳnh Sà R không phải nộp thêm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được công bố hoặc được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định

trọng hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Hàm Giang;
- UBND xã Hàm Tân (Nơi ĐKHKTT);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sư.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Kiên Thị Minh Hiếu